

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Dẫn luận ngôn ngữ học		
Mã học phần:	71ORIE30022	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71ORIE30022_01; 241_71ORIE30022_02		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		60 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

Gợi ý:

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Sử dụng kiến thức về ngôn ngữ học để lý giải chính xác bản chất, chức năng, tính hệ thống của ngôn ngữ.	Tự luận	45	Câu 1,3	4.5	PI 2.1
CLO2	Vận dụng kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp vào việc lý giải các yếu cấu thành nên ngôn ngữ	Tự luận	45	Câu 1,3	4.5	PI 2.2
CLO3	So sánh và lý giải các đặc điểm về ngữ âm/từ vựng/ngữ pháp giữa tiếng Việt với	Tự luận	10	Câu 2	1	PI 3.1

	ngoại ngữ mà sinh viên đang theo học.					
--	---------------------------------------	--	--	--	--	--

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (5 điểm, 0.5 điểm/câu) Trả lời ngắn gọn các câu hỏi sau:

1. Điều kiện quyết định để hình thành ngôn ngữ là gì?

2. Có thể cho rằng, ngôn ngữ chính là một trong các phát minh vĩ đại của loài Homo Sapiens (người tinh khôn). Anh/Chị hãy cho biết chức năng của ngôn ngữ là gì?

3. Dựa vào mô tả sau “**Âm môi (môi trên và môi dưới), hữu thanh**”. Anh/Chị hãy xác định đây là âm vị nào trong tiếng Việt?

4. Anh/Chị hãy nêu bốn tính chất vật lý của âm thanh (lời nói).

5. Anh/Chị hãy nêu quan hệ ngữ pháp của câu “**Tuy thông minh nhưng lười biếng**”.

6. Loại từ dùng để biểu thị sự vật, hiện tượng, khái niệm được gọi là gì?

7. Khi phát âm, lưỡi con hạ xuống, bịt kín đường thông lên khoang miệng, luồng hơi thoát ra ngoài thông qua khoang mũi. Do luồng hơi tự do thoát ra ở khoang mũi, nên tạo ra độ vang rất lớn. Khi đó chúng ta có thể tạo ra các âm vị nào?

8. Cho 02 từ “**bạo gan**” và “**to gan**” với nghĩa vị như diễn đạt bên dưới. Anh/Chị hãy xác định hai từ này mang hiện tượng gì về mặt nghĩa của từ?

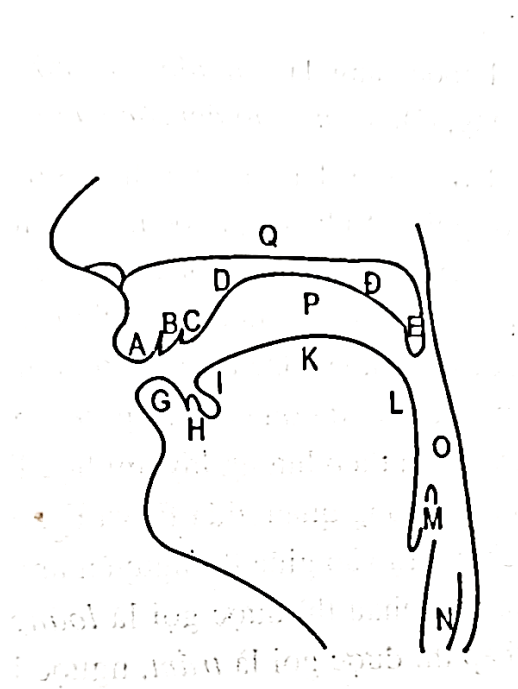
To gan: có dũng khí làm những việc nguy hiểm, không hề sợ sệt

Bạo gan: có dũng khí làm những việc người khác e sợ

9. Tổng thể các mối quan hệ của nhiều yếu tố trong hệ thống, được gọi là kết cấu. Nhờ có kết cấu mà ta hiểu được hình thức sắp xếp của các yếu tố và tính chất của sự tác động lẫn nhau giữa chúng. Anh/Chị hãy nêu các yếu tố cấu thành nên hệ thống ngôn ngữ?

10. Chức năng thể hiện tư duy của ngôn ngữ được biểu hiện ở các khiếm cảnh nào?

Câu hỏi 2: (2 điểm) Dựa vào hình ảnh về bộ máy phát âm, hoàn thành các yêu cầu sau:



Bộ máy phát âm

- A. Gọi tên các cơ quan phát âm ở các vị trí [G], [K], [L], [I], [Q] (1 điểm)
- B. "Mô tả vị trí phát âm của 2 trong 4 các âm vị sau: (i) “tr” trong tiếng Việt ; (ii) “t” trong tiếng Trung; (iii) “人” trong tiếng Hàn; (iiii) “た” trong tiếng Nhật" (1 điểm)

Câu hỏi 3: (3 điểm) Phân tích mối quan hệ giữa các yếu tố trong hệ thống ngôn ngữ đối với chuỗi âm thanh sau:

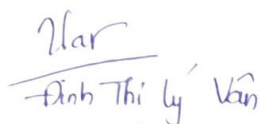
"Hà Nội là thủ đô của Việt Nam"

-----Hết-----

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		5.0	
1	Lao động	0.5	
2	Tư duy và giao tiếp	0.5	
3	[b]	0.5	
4	Cao độ, Trường độ, Cường độ, Âm sắc	0.5	
5	Quan hệ đẳng lập (Quan hệ qua lại)	0.5	
6	Danh từ	0.5	
7	[m,n,p,ŋ]	0.5	
8	Từ đồng nghĩa bộ phận	0.5	
9	Âm vị, Hình vị, Từ, Câu	0.5	
10	"Biểu hiện ở 02 khía cạnh: 1) Ngôn ngữ là hiện thực của tư tưởng 2) Ngôn ngữ tham gia trực tiếp vào quá trình hình thành tư tưởng"	0.5	
Câu 2		2 điểm	
1	[G]: Môi dưới [K]: Mặt lưỡi [L]: Góc lưỡi [I]: Đầu lưỡi [Q]: Khoang mũi	0.2 0.2 0.2 0.2 0.2	
2	“tr” trong tiếng Việt : đầu lưỡi – ngạc “t” trong tiếng Trung: đầu lưỡi – lợi “人” trong tiếng Hàn: đầu lưỡi – lợi “た” trong tiếng Nhật: đầu lưỡi – lợi	0.5 điểm/1 câu trả lời đúng	
Câu 3		3	
		3 điểm	
Nội dung 1	Quan hệ tôn ti: đơn vị ngôn ngữ lớn bao trùm đơn vị ngôn ngữ nhỏ hơn.	1 điểm	
Nội dung 2	Quan hệ tuyến tính: những yếu tố ngôn ngữ lần lượt hiện tra tạo thành một chuỗi	1 điểm	
Nội dung 3	Quan hệ liên tưởng: cùng một vị trí trong chuỗi lời nói có thể thay thế bằng các đơn vị đồng loại.	1 điểm	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 10 năm 2024

Người duyệt đề**Giảng viên ra đề**


TS. Đinh Thị Lý Vân



TS. Phạm Đình Tiến